

**DANH SÁCH HỌC SINH-SINH VIÊN CÒN NỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2018-2019 TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 08/04/2019**
Khoa Công nghệ Nhiệt lạnh

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	Ghi chú
1	16000867	Dương Lê Hoàng	16CĐ-ĐL1	11/12/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
2	16001655	Dương Quan Minh	16CĐ-ĐL1	20/01/1997	3.072.000	90.000	3.162.000	
3	16000851	Huỳnh Minh Phát	16CĐ-ĐL1	31/12/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
4	16001569	Kiều Anh Hào	16CĐ-ĐL1	02/11/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
5	16001660	Nguyễn Thanh Nghĩa	16CĐ-ĐL1	24/09/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
6	16001729	Trần Lê Thanh Hùng	16CĐ-ĐL1	21/09/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
7	16001930	Nguyễn Bá Minh Hoàng	16CĐ-ĐL2	04/07/1998	3.072.000	757.920	3.829.920	
8	16003407	Bạch Vĩnh Tuy	16CĐ-ĐL3	20/10/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
9	16002957	Bùi Hoàng Duy	16CĐ-ĐL3	09/03/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
10	16003170	Đặng Mạnh Hùng	16CĐ-ĐL3	18/10/1997	3.072.000	90.000	3.162.000	
11	16003022	Giáp Hoài Nam	16CĐ-ĐL3	13/11/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
12	16002961	Huỳnh Trọng Tâm	16CĐ-ĐL3	16/10/1996	3.072.000	757.920	3.829.920	
13	16003070	Nguyễn Anh Tuấn	16CĐ-ĐL3	28/03/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
14	16003136	Nguyễn Minh Phước	16CĐ-ĐL3	21/01/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
15	16002889	Văn Phú Tiền	16CĐ-ĐL3	24/01/1997	3.072.000	90.000	3.162.000	
16	16003609	Võ Xuân Vinh	16CĐ-ĐL3	27/02/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
17	16000236	Lê Trần Thanh Tùng	16TCN-LĐL1	16/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
18	16003381	Lê Tuấn Vũ	16TCN-LĐL1	27/04/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
19	16003520	Nguyễn Gia Quốc Mạnh	16TCN-LĐL1	10/01/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
20	16002748	Nguyễn Tiến Lâm	16TCN-LĐL1	05/01/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
21	16000086	Võ Thành Văn	16TCN-LĐL1	26/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
22	16000297	Vũ Hoàng Hải Anh	16TCN-LĐL1	05/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
23	17003169	Bùi Duy Tân	17C1-CNL1	09/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
24	17001916	Đặng Cao Trí	17C1-CNL1	16/07/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
25	17003631	Đặng Quốc Trung	17C1-CNL1	22/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
26	17004312	Đặng Văn Long	17C1-CNL1	25/11/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
27	17002466	Huỳnh Tấn Lộc	17C1-CNL1	25/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
28	17000644	Huỳnh Thanh Huy	17C1-CNL1	03/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
29	17002307	Lâm Quyền Huỳnh	17C1-CNL1	25/02/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
30	17003272	Lê Minh Tân	17C1-CNL1	26/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
31	17002646	Lê Thanh Tiến	17C1-CNL1	13/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
32	17001779	Lê Trung Tín	17C1-CNL1	28/04/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
33	17004408	Ngô Gia Việt Đức	17C1-CNL1	22/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
34	17002687	Nguyễn Chính	17C1-CNL1	23/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
35	17003115	Nguyễn Đức Chính	17C1-CNL1	06/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
36	17002839	Nguyễn Hoài Nam	17C1-CNL1	18/10/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
37	17001850	Nguyễn Minh Khoa	17C1-CNL1	26/04/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
38	17000888	Nguyễn Minh Tuấn	17C1-CNL1	12/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
39	17002467	Nguyễn Tấn Duy	17C1-CNL1	15/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
40	17001857	Nguyễn Thanh Huy	17C1-CNL1	19/10/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
41	17002134	Nguyễn Thanh Truyền	17C1-CNL1	27/09/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
42	17004405	Nguyễn Trần Minh Nhựt	17C1-CNL1	17/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
43	17004104	Nguyễn Văn Duy	17C1-CNL1	06/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
44	17003126	Nguyễn Văn Phát	17C1-CNL1	15/10/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
45	17003464	Nguyễn Văn Sáng	17C1-CNL1	20/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
46	17003415	Nguyễn Văn Tuấn	17C1-CNL1	14/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
47	17004820	Phan Quốc Thái	17C1-CNL1	08/12/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
48	17003386	Trần Hoàng Phong	17C1-CNL1	30/03/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
49	17003637	Trần Quang Trường	17C1-CNL1	29/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
50	17004277	Trần Quốc Phong	17C1-CNL1	15/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
51	17002576	Trần Tấn Phát	17C1-CNL1	14/07/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
52	17001618	Trang Nhựt Hiếu	17C1-CNL1	03/02/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
53	17003702	Trương Gia Huy	17C1-CNL1	29/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
54	17001374	Trương Trần Thái Bảo	17C1-CNL1	06/10/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
55	17004231	Võ Đình Nhựt	17C1-CNL1	09/10/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
56	17002841	Võ Minh Nhựt	17C1-CNL1	19/12/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
57	17001069	Võ Nguyễn Lưu Huy	17C1-CNL1	06/12/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
58	17004295	Võ Tấn Nhượng	17C1-CNL1	02/11/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
59	17001433	Võ Thanh Linh	17C1-CNL1	25/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
60	17004682	Bùi Văn Thi	17C1-KML1	25/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
61	17002917	Chu Văn Nhí	17C1-KML1	19/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	

62	17002194	Đặng Đình Cường	17C1-KML1	06/05/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
63	17002192	Đặng Đình Nguyên	17C1-KML1	09/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
64	17003774	Hoàng Nguyễn Đình Lộc	17C1-KML1	14/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
65	17002716	Huỳnh Hoàng Công Minh	17C1-KML1	31/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
66	17001289	Huỳnh Quang Lực	17C1-KML1	25/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
67	17003153	Lại Cao Linh	17C1-KML1	27/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
68	17002399	Lê Đức Lợi	17C1-KML1	30/11/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
69	17003202	Lưu Văn Viên	17C1-KML1	27/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
70	17003112	Ngô Đan Trường	17C1-KML1	28/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
71	17000840	Ngô Tấn Bình	17C1-KML1	15/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
72	17000983	Nguyễn Chí Minh	17C1-KML1	11/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
73	17001849	Nguyễn Đình Huy	17C1-KML1	01/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
74	17002199	Nguyễn Duy Khương	17C1-KML1	03/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
75	17002197	Nguyễn Hồng Thái	17C1-KML1	23/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
76	17003440	Nguyễn Minh Luân	17C1-KML1	19/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
77	17002335	Nguyễn Minh Thắng	17C1-KML1	12/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
78	17001228	Nguyễn Sỹ Hùng	17C1-KML1	20/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
79	17003456	Nguyễn Trung Điền	17C1-KML1	25/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
80	17003695	Phạm Đức Trăn	17C1-KML1	26/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
81	17002817	Phạm Minh Quang	17C1-KML1	30/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
82	17003027	Phạm Quốc Phi	17C1-KML1	19/09/1996	4.096.000	90.000	4.186.000
83	17003469	Phạm Thanh Huyền	17C1-KML1	12/09/1997	4.096.000	90.000	4.186.000
84	17002103	Phạm Văn Bằng	17C1-KML1	15/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
85	17003209	Phan Phú Sang	17C1-KML1	25/02/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
86	17001233	Võ Hoàng Duy	17C1-KML1	28/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
87	17001232	Võ Hoàng Trung	17C1-KML1	28/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
88	17001219	Võ Minh Tuấn	17C1-KML1	01/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
89	17002830	Vũ Trần Độ	17C1-KML1	20/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
90	17004640	Châu Hồng Tiến	17C1-KML2	21/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
91	17003539	Đặng Phúc Vạn	17C1-KML2	20/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
92	17003908	Dương Đoàn Minh Tâm	17C1-KML2	01/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
93	17004064	Lê Minh Tiến	17C1-KML2	29/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
94	17003087	Lê Thành Lượng	17C1-KML2	31/07/1997	4.096.000	90.000	4.186.000
95	17003909	Mai Thành Tấn	17C1-KML2	09/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
96	17003828	Nguyễn Châu Tuấn	17C1-KML2	22/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
97	17004750	Nguyễn Đức Tiến	17C1-KML2	02/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
98	17004069	Nguyễn Duy Phương	17C1-KML2	09/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
99	17003998	Nguyễn Minh Hiếu	17C1-KML2	16/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
100	17003954	Nguyễn Thái Nam	17C1-KML2	27/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
101	17004439	Nguyễn Văn Khan	17C1-KML2	13/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
102	17004273	Nguyễn Văn Phúc	17C1-KML2	20/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
103	17004129	Nguyễn Văn Tú	17C1-KML2	04/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000
104	17000627	Trần Văn Thịnh	17C1-KML2	01/02/1996	4.096.000	90.000	4.186.000
105	17002509	Võ Hoàng Bửu	17C1-KML2	20/08/1997	4.096.000	90.000	4.186.000
106	17001722	Bùi Tấn Lực	17C1-VSL1	02/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
107	17002452	Đặng Khắc Điệp	17C1-VSL1	29/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
108	17002510	Đỗ Hoài Luân	17C1-VSL1	19/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
109	17001275	Đỗ Quang Huy	17C1-VSL1	12/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
110	17003039	Đỗ Văn Giang	17C1-VSL1	08/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
111	17002212	Đoàn Võ Trọng Luân	17C1-VSL1	01/07/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
112	17001728	Hách Anh Hào	17C1-VSL1	11/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
113	17002053	Hoàng Văn Nam	17C1-VSL1	15/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
114	17001903	Lê Hữu Tính	17C1-VSL1	02/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
115	17002027	Nguyễn Hoàng Anh Tài	17C1-VSL1	14/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
116	17001656	Nguyễn Hoàng Huy	17C1-VSL1	27/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
117	17002616	Nguyễn Minh Huy	17C1-VSL1	29/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
118	17002785	Nguyễn Ngọc Phúc	17C1-VSL1	12/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
119	17002162	Nguyễn Quang Duy	17C1-VSL1	22/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
120	17000772	Nguyễn Tấn Phát	17C1-VSL1	28/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
121	17002237	Nguyễn Thương	17C1-VSL1	25/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000
122	17000779	Nguyễn Tuấn Duy	17C1-VSL1	15/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
123	17002577	Phạm Hoàng Ngọc	17C1-VSL1	27/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
124	17002291	Phạm Văn Quyền	17C1-VSL1	10/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
125	17002052	Phan Ngọc Thuận	17C1-VSL1	06/02/1996	4.096.000	90.000	4.186.000
126	17003068	Trần Văn Sang	17C1-VSL1	06/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
127	17002989	Võ Ngọc Thanh	17C1-VSL1	24/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000
128	17002458	Vũ Văn Nam	17C1-VSL1	20/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000
129	17004161	Bùi Vũ Nguyên Đăng	17C1-VSL2	07/08/1998	4.096.000	757.920	4.853.920
130	17003434	Đỗ Phúc An	17C1-VSL2	17/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000

131	17003046	Dương Đức Thắng	17C1-VSL2	25/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
132	17003132	Hà Trọng Hữu	17C1-VSL2	04/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
133	17004318	Lê Thành Nam	17C1-VSL2	02/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
134	17002759	Lê Văn Trường	17C1-VSL2	28/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
135	17004541	Ngô Trung Hậu	17C1-VSL2	11/03/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
136	17003328	Nguyễn Anh Phước	17C1-VSL2	25/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
137	17004126	Nguyễn Bảo Trung	17C1-VSL2	02/02/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
138	17004370	Nguyễn Lê Hữu Hòa	17C1-VSL2	07/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
139	17004158	Nguyễn Minh Vương	17C1-VSL2	16/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
140	17003096	Nguyễn Trí Kiệt	17C1-VSL2	11/12/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
141	17003932	Nguyễn Trọng Trí	17C1-VSL2	23/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
142	17003541	Nguyễn Trung Tiến	17C1-VSL2	31/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
143	17004771	Nguyễn Văn Nhật	17C1-VSL2	01/08/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
144	17004378	Phạm Thành Đời	17C1-VSL2	25/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
145	17001707	Trần Đình Hà	17C1-VSL2	11/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
146	17003814	Trần Hùng Hải	17C1-VSL2	18/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
147	17003579	Trần Minh Hiền	17C1-VSL2	26/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
148	17004803	Trịnh Thanh Phong	17C1-VSL2	07/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
149	17004072	Võ Quốc Việt	17C1-VSL2	27/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
150	17000509	Bùi Vũ Trọng Chuẩn	17T4-CNL1	28/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
151	17000319	Đỗ Đức Sơn	17T4-CNL1	21/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
152	17000545	Đỗ Ngọc Cương	17T4-CNL1	12/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
153	17004831	Hà Trọng Lực	17T4-CNL1	05/03/1998	6.244.000	140.000	6.384.000	
154	17000775	Hoàng Mạnh Đoàn	17T4-CNL1	23/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
155	17004421	Huỳnh Ngọc Tiến	17T4-CNL1	30/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
156	17003465	Huỳnh Quốc Cường	17T4-CNL1	13/11/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
157	17000012	Huỳnh Thanh Tuấn	17T4-CNL1	18/1/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
158	17002804	Khương Hồng Sơn	17T4-CNL1	22/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
159	17001598	Lâm Phong Phú	17T4-CNL1	13/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
160	17003408	Lê Tiến Sang	17T4-CNL1	14/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
161	17000122	Lương Nam Định	17T4-CNL1	13/7/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
162	17000766	Lương Tấn Sang	17T4-CNL1	07/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
163	17000885	Lưu Quốc Việt	17T4-CNL1	09/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
164	17000761	Nguyễn Đỗ Mạnh Cường	17T4-CNL1	09/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
165	17000794	Nguyễn Duy Đạt	17T4-CNL1	21/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
166	17003345	Nguyễn Hoàng Minh Quân	17T4-CNL1	05/07/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
167	17000564	Nguyễn Lê Hoàng Sơn	17T4-CNL1	04/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
168	17000255	Nguyễn Lê Tấn Tài	17T4-CNL1	04/4/1995	6.244.000	140.000	6.384.000	
169	17000294	Nguyễn Phạm Hoàng Minh	17T4-CNL1	13/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
170	17002401	Nguyễn Quốc Khánh	17T4-CNL1	16/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
171	17003411	Nguyễn Thành Tài	17T4-CNL1	02/07/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
172	17004393	Nguyễn Tiến Luân	17T4-CNL1	25/09/1995	6.244.000	140.000	6.384.000	
173	17000727	Nguyễn Trọng Tuấn	17T4-CNL1	25/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
174	17000689	Nguyễn Trung Nghĩa	17T4-CNL1	06/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
175	17004515	Nguyễn Văn Duy	17T4-CNL1	16/02/1998	6.244.000	140.000	6.384.000	
176	17003566	Nguyễn Văn Nhật	17T4-CNL1	27/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
177	17002671	Nguyễn Văn Trung	17T4-CNL1	27/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
178	17004413	Phạm Minh Tiến	17T4-CNL1	22/12/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
179	17001862	Phan Hoàng Gia Bảo	17T4-CNL1	14/07/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
180	17001379	Phan Tấn Đạt	17T4-CNL1	24/5/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
181	17001222	Tiểu Gia Hưng	17T4-CNL1	13/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
182	17004646	Trần Bảo Tài	17T4-CNL1	04/05/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
183	17002598	Trần Trung Hiếu	17T4-CNL1	09/05/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
184	17001257	Vân Quốc Hùng	17T4-CNL1	15/08/1995	6.244.000	140.000	6.384.000	
185	17000053	Võ Hữu Gia Luân	17T4-CNL1	10/1/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
186	17000165	Vũ Đức Tài	17T4-CNL1	09/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
187	17001952	Bùi Đức Anh Tuấn	17T4-LĐL1	24/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
188	17000565	Bùi Quốc Trung	17T4-LĐL1	26/04/2000	6.244.000	857.920	7.101.920	
189	17002555	Cao Hoài Mạnh	17T4-LĐL1	23/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
190	17004739	Đặng Quốc Bình	17T4-LĐL1	28/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
191	17004065	Đỗ Hoàng Anh	17T4-LĐL1	04/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
192	17002177	Đỗ Thanh Phong	17T4-LĐL1	04/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
193	17000560	Dương Minh Quang	17T4-LĐL1	13/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
194	17000933	Hòa Quang Đại Dương	17T4-LĐL1	09/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
195	17000256	Huỳnh Tấn Đồ	17T4-LĐL1	13/9/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
196	17004641	Lê Hoàng Anh	17T4-LĐL1	24/05/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
197	17001127	Lê Thành Phát	17T4-LĐL1	21/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
198	17000652	Nguyễn Bá Thông	17T4-LĐL1	06/10/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
199	17003477	Nguyễn Đức Khoa	17T4-LĐL1	22/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	

200	17002543	Nguyễn Duy Thế	17T4-LĐL1	29/03/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
201	17003082	Nguyễn Hữu Tài	17T4-LĐL1	10/01/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
202	17002028	Nguyễn Minh Hùng	17T4-LĐL1	28/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
203	17001210	Nguyễn Tấn Dũng	17T4-LĐL1	13/07/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
204	17000100	Nguyễn Thanh Duy	17T4-LĐL1	26/8/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
205	17000491	Nguyễn Trọng Hiếu	17T4-LĐL1	20/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
206	17001022	Phạm Duy Tân	17T4-LĐL1	18/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
207	17002068	Phạm Quang Minh Quân	17T4-LĐL1	10/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
208	17000065	Trần Nhật Nam	17T4-LĐL1	13/7/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
209	17000104	Trần Văn Tài	17T4-LĐL1	16/7/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
210	17000743	Võ Thành Nhân	17T4-LĐL1	11/10/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
211	17001734	Vũ Anh Tuấn	17T4-LĐL1	09/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
212	17004258	Vũ Tiến Đức	17T4-LĐL1	07/03/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
213	17001536	Bùi Viễn Thanh	17T4-LĐL2	15/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
214	17003167	Đào Đức Thuận	17T4-LĐL2	23/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
215	17000506	Đào Mạnh Cường	17T4-LĐL2	01/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
216	17004418	Đào Xuân Quảng	17T4-LĐL2	24/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
217	17000259	Đỗ Quốc Phong	17T4-LĐL2	23/9/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
218	17000206	Đỗ Văn Khải	17T4-LĐL2	17/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
219	17002611	Đoàn Ngọc Đức	17T4-LĐL2	05/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
220	17000641	Đoàn Tommy	17T4-LĐL2	24/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
221	17003125	Hồ Đình Hoàng	17T4-LĐL2	07/07/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
222	17000532	Hoàng Anh Quân	17T4-LĐL2	30/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
223	17000056	Lê Tự Việt Thanh	17T4-LĐL2	17/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
224	17001482	Lương Minh Duy	17T4-LĐL2	23/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
225	17001484	Nguyễn Hoàng Luân	17T4-LĐL2	20/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
226	17000792	Nguyễn Hữu Khang	17T4-LĐL2	12/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
227	17000732	Nguyễn Minh Thuận	17T4-LĐL2	01/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
228	17000003	Nguyễn Phan Minh Khôi	17T4-LĐL2	11/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
229	17000024	Nguyễn Phước Hưng	17T4-LĐL2	25/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
230	17000475	Nguyễn Thanh Sang	17T4-LĐL2	06/05/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
231	17002214	Nguyễn Trọng Phú Cường	17T4-LĐL2	26/06/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
232	17000533	Phan Trọng Nghĩa	17T4-LĐL2	03/11/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
233	17002610	Trần Chí Dũng	17T4-LĐL2	08/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
234	17004218	Trần Gia Huy	17T4-LĐL2	27/07/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
235	17004754	Trần Thanh Hải	17T4-LĐL2	10/06/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
236	18003236	Bùi Tấn Hòa	18C1-CNL1	01/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
237	18003296	Hồ Minh Tiến	18C1-CNL1	13/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
238	18005434	Lê Minh Diễm	18C1-CNL1	14/01/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
239	18004226	Nguyễn Hoài Bảo	18C1-CNL1	01/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
240	18005030	Nguyễn Hoàng Sơn	18C1-CNL1	22/01/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
241	18003244	Nguyễn Hưng	18C1-CNL1	14/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
242	18005211	Nguyễn Hữu Chương	18C1-CNL1	18/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
243	18003017	Nguyễn Lê Châu Kiệt	18C1-CNL1	12/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
244	18005328	Nguyễn Minh Thông	18C1-CNL1	24/02/1994	5.632.000	90.000	5.722.000	
245	18002202	Nguyễn Quang Sang	18C1-CNL1	21/02/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
246	18002818	Nguyễn Thái Đạt	18C1-CNL1	03/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
247	18004919	Nguyễn Thành Luân	18C1-CNL1	21/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
248	18005068	Phạm Nhật Sang	18C1-CNL1	01/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
249	18003905	Phạm Thanh Tuấn	18C1-CNL1	02/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
250	18004083	Trần Nguyễn Thiệu Huy	18C1-CNL1	10/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
251	18004526	Trịnh Quang Khải	18C1-CNL1	09/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
252	18003233	Bùi Hồng Phúc	18C1-KML1	21/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
253	18001788	Bùi Ngọc Trường Giang	18C1-KML1	07/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
254	18003842	Đặng Quốc Thắng	18C1-KML1	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
255	18002261	Đỗ Anh Hào	18C1-KML1	31/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
256	18003702	Dương Minh Đạt	18C1-KML1	28/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
257	18004473	Hứa Trần Hành Thịnh	18C1-KML1	07/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
258	18003146	Huỳnh Minh Toàn	18C1-KML1	03/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
259	18000151	Huỳnh Tấn Dũng	18C1-KML1	02/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
260	18003289	Huỳnh Tấn Khang	18C1-KML1	12/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
261	18003173	Lê Bá Hiền	18C1-KML1	01/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
262	18003127	Lê Nhật Anh	18C1-KML1	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
263	18003730	Lê Quang Nam	18C1-KML1	06/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
264	18003126	Lê Quốc Anh	18C1-KML1	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
265	18003662	Lê Thắng Lộc	18C1-KML1	28/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
266	18003953	Lê Thành Lợi	18C1-KML1	15/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
267	18003429	Lê Vũ Hoàng	18C1-KML1	22/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
268	18003198	Lương Ngọc Truyền	18C1-KML1	06/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

269	18003944	Mai Chí Đề	18C1-KML1	12/09/1990	5.632.000	90.000	5.722.000	
270	18003878	Ngô Hoàng Sang	18C1-KML1	15/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
271	18003725	Ngô Quang Phú	18C1-KML1	01/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
272	18003301	Nguyễn Chí Hiếu	18C1-KML1	31/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
273	18003321	Nguyễn Chí Thành	18C1-KML1	18/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
274	18002328	Nguyễn Đức Vũ	18C1-KML1	06/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
275	18002312	Nguyễn Duy Khang	18C1-KML1	27/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
276	18002176	Nguyễn Hiếu Nhân	18C1-KML1	13/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
277	18000301	Nguyễn Ngọc Huy	18C1-KML1	21/02/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
278	18003628	Nguyễn Nhật Tuấn	18C1-KML1	19/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
279	18003952	Nguyễn Phúc Hậu	18C1-KML1	07/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
280	18003916	Nguyễn Quang Huy	18C1-KML1	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
281	18002653	Nguyễn Quốc Duyệt	18C1-KML1	31/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
282	18003777	Nguyễn Quốc Huy	18C1-KML1	02/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
283	18002412	Nguyễn Thành Long	18C1-KML1	07/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
284	18003494	Nguyễn Trường An	18C1-KML1	31/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
285	18000142	Nguyễn Văn Huy	18C1-KML1	06/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
286	18003663	Phạm Hoàng Anh	18C1-KML1	07/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
287	18002375	Phạm Tiến Toàn	18C1-KML1	20/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
288	18003703	Trần Nguyễn Thiên Bảo	18C1-KML1	22/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
289	18003463	Trần Văn Khánh	18C1-KML1	17/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
290	18003047	Trịnh Vũ Hoàng Long	18C1-KML1	14/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
291	18003989	Võ Minh Sang	18C1-KML1	20/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
292	18005122	Bùi Minh Đức	18C1-KML2	23/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
293	18004370	Bùi Tiến Giang	18C1-KML2	10/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
294	18005404	Cao Tài	18C1-KML2	13/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
295	18005080	Chu Đức Ngoại	18C1-KML2	27/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
296	18003400	Đào Nguyên Lộc	18C1-KML2	13/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
297	18004662	Huỳnh Hồ Anh Kiệt	18C1-KML2	18/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
298	18004670	Lâm Văn Giàu	18C1-KML2	2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
299	18004419	Lê Quang Phúc Tiền	18C1-KML2	22/03/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
300	18004868	Lê Quý Sơn	18C1-KML2	04/08/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
301	18004736	Ngô Chí Tâm	18C1-KML2	08/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
302	18004051	Nguyễn Hoàng Long	18C1-KML2	15/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
303	18002216	Nguyễn Hoàng Trung	18C1-KML2	13/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
304	18005141	Nguyễn Khải Hoàn	18C1-KML2	13/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
305	18004929	Nguyễn Phúc Chấn	18C1-KML2	22/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
306	18003459	Nguyễn Sĩ Quân	18C1-KML2	08/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
307	18005136	Nguyễn Trung Hiếu	18C1-KML2	08/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
308	18004583	Phan Anh Khoa	18C1-KML2	15/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
309	18004406	Trần Duy Phương	18C1-KML2	20/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
310	18004263	Trần Hoàng Huy	18C1-KML2	22/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
311	18005340	Trần Văn Phát	18C1-KML2	28/11/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
312	18004474	Trịnh Minh Trí	18C1-KML2	24/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
313	18005390	Trương Tấn Linh	18C1-KML2	13/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
314	18005193	Vũ Ngọc Lâm	18C1-KML2	17/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
315	18002716	An Viết Hải	18C1-VSL1	04/09/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
316	18002447	Cao Thành Danh	18C1-VSL1	28/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
317	18002759	Đặng Công Sơn	18C1-VSL1	10/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
318	18002868	Đoàn Minh Luân	18C1-VSL1	01/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
319	18002203	Dương Minh Trí	18C1-VSL1	20/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
320	18002002	Hoàng Hải Dương	18C1-VSL1	04/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
321	18002025	Hoàng Xuân Danh	18C1-VSL1	24/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
322	18005468	Huỳnh Chí Bảo	18C1-VSL1	09/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
323	18001983	Huỳnh Nguyễn Minh Thiện	18C1-VSL1	29/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
324	18002788	Huỳnh Tuấn Kiệt	18C1-VSL1	16/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
325	18001588	Lê Bùi Trọng Nhân	18C1-VSL1	15/10/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
326	18002622	Lê Đặng Hoàng Long	18C1-VSL1	05/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
327	18002690	Lê Đức Bình	18C1-VSL1	04/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
328	18001673	Lê Hoàng Sơn	18C1-VSL1	22/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
329	18002185	Lê Hùng Sơn	18C1-VSL1	02/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
330	18002708	Lê Hữu Thắng	18C1-VSL1	09/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
331	18004193	Lê Trung Kiên	18C1-VSL1	31/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
332	18000804	Ngô Công Danh	18C1-VSL1	02/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
333	18001385	Nguyễn Bá Thuận	18C1-VSL1	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
334	18001528	Nguyễn Hải Triều	18C1-VSL1	02/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
335	18001678	Nguyễn Minh Nhựt	18C1-VSL1	02/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
336	18002560	Nguyễn Ngọc Thiện	18C1-VSL1	11/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
337	18001087	Nguyễn Phúc An	18C1-VSL1	22/03/1994	5.632.000	90.000	5.722.000	

338	18002848	Nguyễn Quốc An	18C1-VSL1	06/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
339	18005734	Nguyễn Quyết Thắng	18C1-VSL1	20/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
340	18002906	Nguyễn Tấn Phát	18C1-VSL1	25/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
341	18002512	Nguyễn Thanh Nhân	18C1-VSL1	10/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
342	18002965	Nguyễn Văn Tâm	18C1-VSL1	27/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
343	18002422	Phạm Đức Thịnh	18C1-VSL1	31/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
344	18000147	Phạm Kim Long	18C1-VSL1	19/06/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
345	18001624	Phạm Ngọc Hải	18C1-VSL1	14/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
346	18001496	Phan Đình Nhật	18C1-VSL1	10/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
347	18001305	Son Hoàng Tính	18C1-VSL1	28/04/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
348	18000808	Trần Đỗ Anh Khải	18C1-VSL1	15/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
349	18002760	Trần Đông Hưng	18C1-VSL1	13/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
350	18002473	Trần Kim Anh Quốc	18C1-VSL1	03/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
351	18001985	Trần Minh Trực	18C1-VSL1	05/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
352	18002352	Trần Nhật Đăng	18C1-VSL1	26/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
353	18002188	Trần Phạm Hoàng Quân	18C1-VSL1	27/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
354	18002453	Trần Tiến Đạt	18C1-VSL1	06/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
355	18003107	Trần Trường Vũ	18C1-VSL1	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
356	18002448	Trương Văn Vương	18C1-VSL1	05/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
357	18002589	Võ Thành Sơn	18C1-VSL1	30/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
358	18001676	Vương Minh Sang	18C1-VSL1	04/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
359	18003673	Đặng Ngọc Phước	18C1-VSL2	01/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
360	18003855	Đào Thành Đủ	18C1-VSL2	27/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
361	18004035	Dương Minh Nhật	18C1-VSL2	11/01/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
362	18003550	K' Vít	18C1-VSL2	16/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
363	18003227	Lê Thành Trung	18C1-VSL2	20/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
364	18003442	Lê Tiến Dũng	18C1-VSL2	03/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
365	18003860	Nguyễn Anh Khoa	18C1-VSL2	05/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
366	18003536	Nguyễn Anh Ý	18C1-VSL2	20/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
367	18002574	Nguyễn Hồng Phút	18C1-VSL2	22/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
368	18003566	Nguyễn Hữu Hoàng	18C1-VSL2	07/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
369	18004178	Nguyễn Liêm Thanh	18C1-VSL2	20/03/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
370	18003588	Nguyễn Mậu Trung	18C1-VSL2	26/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
371	18003833	Nguyễn Quốc Danh	18C1-VSL2	20/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
372	18003800	Nguyễn Quốc Huy	18C1-VSL2	20/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
373	18003827	Nguyễn Thanh Bình	18C1-VSL2	04/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
374	18004011	Nguyễn Trương Hoàng Giang	18C1-VSL2	20/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
375	18004099	Phạm Kim Hùng	18C1-VSL2	17/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
376	18004984	Phạm Tấn Cảnh	18C1-VSL2	26/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
377	18003692	Thạch Trường An	18C1-VSL2	01/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
378	18004089	Trần Bá Thế Anh	18C1-VSL2	31/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
379	18005664	Trần Thanh Hiền	18C1-VSL2	14/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
380	18003124	Trương Văn Chung	18C1-VSL2	16/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
381	18003970	Võ Lê Vĩ Hào	18C1-VSL2	22/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
382	18003923	Võ Thanh Bình	18C1-VSL2	28/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
383	18004850	Bùi Hữu Hoàng	18C1-VSL3	13/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
384	18004693	Bùi Minh Vũ	18C1-VSL3	05/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
385	18004223	Cao Hoàng Huy	18C1-VSL3	03/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
386	18004564	Đặng Anh Kiệt	18C1-VSL3	10/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
387	18005103	Đặng Văn Đồng	18C1-VSL3	30/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
388	18003869	Đỗ Lê Minh Nhật	18C1-VSL3	05/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
389	18004831	Đỗ Minh Quang	18C1-VSL3	20/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
390	18005176	Dương Xuân Lâm	18C1-VSL3	04/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
391	18004967	Hồ Lê Thanh Bình	18C1-VSL3	22/01/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
392	18004194	Huỳnh Mạnh Hào	18C1-VSL3	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
393	18005079	Janny Cao Delrio	18C1-VSL3	08/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
394	18004481	Lê Công Hậu	18C1-VSL3	25/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
395	18004511	Lê Tuấn Nam	18C1-VSL3	11/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
396	18004534	Lê Văn Trung	18C1-VSL3	22/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
397	18005553	Lữ Anh Tuấn	18C1-VSL3	12/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
398	18005239	Lương Gia Thuận	18C1-VSL3	13/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
399	18004362	Ngô Xuân Bảo	18C1-VSL3	20/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
400	18004836	Nguyễn Đăng Hào	18C1-VSL3	14/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
401	18004644	Nguyễn Hoàng Thành	18C1-VSL3	16/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
402	18005426	Nguyễn Hồng Thanh Phúc	18C1-VSL3	14/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
403	18004810	Nguyễn Khắc Đức	18C1-VSL3	04/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
404	18004676	Nguyễn Mạnh Quân	18C1-VSL3	18/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
405	18004498	Nguyễn Minh Điền	18C1-VSL3	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
406	18004841	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-VSL3	04/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

407	18004821	Nguyễn Ngọc Huy	18C1-VSL3	30/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
408	18004255	Nguyễn Phúc Nguyên	18C1-VSL3	13/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
409	18004565	Nguyễn Quốc Toàn	18C1-VSL3	05/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
410	18004457	Nguyễn Thăng Tiến	18C1-VSL3	31/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
411	18002248	Nguyễn Thanh Duy	18C1-VSL3	13/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
412	18005695	Nguyễn Thanh Hậu	18C1-VSL3	28/01/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
413	18004875	Nguyễn Thành Việt	18C1-VSL3	25/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
414	18005245	Nguyễn Văn Thông	18C1-VSL3	20/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
415	18004195	Nguyễn Văn Trung Kiên	18C1-VSL3	16/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
416	18004809	Phạm Tấn Ninh	18C1-VSL3	19/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
417	18005095	Thạch Thanh Lạt	18C1-VSL3	05/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
418	18004387	Trần Quang Thông	18C1-VSL3	10/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
419	18005022	Trần Văn Hùng	18C1-VSL3	05/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
420	18005189	Võ Chí Khang	18C1-VSL3	01/08/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
421	18004214	Võ Nhật Trình	18C1-VSL3	20/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
422	18004925	Võ Thành Lê Khang	18C1-VSL3	19/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
423	18004717	Vũ Hoàng Hiệp	18C1-VSL3	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
424	18005725	Đoàn Thanh Chí	18C2-CNL1	10/04/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
425	18005395	Hà Gia Ân	18C2-CNL1	09/11/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
426	18005293	Hồng Thanh Việt	18C2-CNL1	20/08/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
427	18005690	Huỳnh Minh Tuấn	18C2-CNL1	12/01/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
428	18005448	Lê Quốc Anh	18C2-CNL1	06/08/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
429	18005393	Lê Trung Nhân	18C2-CNL1	25/12/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
430	18005436	Lê Vũ Duy	18C2-CNL1	01/03/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
431	18005691	Lưu Đức Hòa	18C2-CNL1	08/02/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
432	18005682	Nguyễn Chí Linh	18C2-CNL1	20/03/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
433	18005439	Nguyễn Nhật Khanh	18C2-CNL1	11/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
434	18005415	Nguyễn Thanh Phong	18C2-CNL1	07/10/1989	5.012.000	90.000	5.102.000	
435	18005719	Nguyễn Trí Thông	18C2-CNL1	28/10/1995	5.012.000	90.000	5.102.000	
436	18005321	Phạm Hoàng Duy	18C2-CNL1	03/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
437	18005783	Thái Trần Hoài Nhân	18C2-CNL1	06/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
438	18005687	Trần Văn Khánh	18C2-CNL1	17/11/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
439	18005416	Vương Quốc Hưng	18C2-CNL1	07/09/1992	5.012.000	90.000	5.102.000	
440	18005036	Đặng Hạ Tùng	18T4-KML1	03/01/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
441	18000512	Lê Bùi Công Sáng	18T4-KML1	24/07/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
442	18001025	Nguyễn Bảo Lâm	18T4-KML1	15/10/1998	5.575.000	140.000	5.715.000	
443	18000635	Nguyễn Hoàng Kiên	18T4-KML1	03/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
444	18000636	Nguyễn Hoàng Nhân	18T4-KML1	03/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
445	18001712	Nguyễn Minh Hiếu	18T4-KML1	11/04/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
446	18005388	Nguyễn Quang Tiến	18T4-KML1	08/03/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
447	18000443	Nguyễn Tấn Thành	18T4-KML1	26/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
448	18001708	Nguyễn Trọng Nghĩa	18T4-KML1	09/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
449	18000548	Thái Hoàng Đăng Khoa	18T4-KML1	20/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
450	18001009	Trần Quang Vinh	18T4-KML1	25/09/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
451	18000738	Võ Thành Quý	18T4-KML1	06/08/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
452	18004250	Vũ Tiến Đại	18T4-KML1	16/10/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
453	18000934	Cao Nhật Hào	18T4-VSL1	19/01/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
454	18000770	Đào Trọng Phúc	18T4-VSL1	03/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
455	18000647	Hồ Văn Công Nhậm	18T4-VSL1	09/07/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
456	18005162	Hoàng Nghĩa Hưng	18T4-VSL1	18/02/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
457	18005163	Hoàng Nghĩa Phát	18T4-VSL1	18/02/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
458	18005484	Hoàng Thanh Phong	18T4-VSL1	11/05/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
459	18000708	Huỳnh Minh Hoàng	18T4-VSL1	06/12/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
460	18000768	Huỳnh Võ Minh Khoa	18T4-VSL1	25/03/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
461	18000880	Lê Tấn Đạt	18T4-VSL1	21/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
462	18000727	Nguyễn Gia Huy	18T4-VSL1	02/08/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
463	18000426	Nguyễn Hoàng Nam	18T4-VSL1	01/08/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
464	18001105	Nguyễn Hoàng Thiên Bình	18T4-VSL1	28/04/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
465	18002605	Nguyễn Mậu Trung Hậu	18T4-VSL1	19/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
466	18001501	Nguyễn Trần Hoàng Long	18T4-VSL1	13/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
467	18000250	Nguyễn Trần Quốc Việt	18T4-VSL1	02/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
468	18003505	Phạm Nguyên Trung	18T4-VSL1	27/04/1994	5.575.000	140.000	5.715.000	
469	18000614	Phùng Gia Bảo	18T4-VSL1	06/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
470	18000888	Trần Công Hiếu	18T4-VSL1	07/01/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
471	18000102	Trần Quang Toàn	18T4-VSL1	21/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
472	18000104	Trần Thuỷ Hoàng	18T4-VSL1	25/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
473	18000783	Trương Thoại Vũ	18T4-VSL1	14/03/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
474	18001003	Vòng Thế Vinh	18T4-VSL1	14/12/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
475	18000523	Vương Nguyễn Tín	18T4-VSL1	26/04/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	

476	18004145	Đặng Minh Quân	18T4-VSL2	17/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
477	18001008	Đoàn Văn Thành	18T4-VSL2	18/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
478	18004510	Lê Duy Cường	18T4-VSL2	22/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
479	18000886	Lê Hoài Tú	18T4-VSL2	20/11/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
480	18002030	Lê Hoàng Gia Đức	18T4-VSL2	17/08/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
481	18002606	Lê Tấn Phước	18T4-VSL2	06/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
482	18004119	Lê Tiến Đạt	18T4-VSL2	02/06/1998	5.575.000	140.000	5.715.000	
483	18005152	Ngô Hoàng Khánh Duy	18T4-VSL2	21/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
484	18004424	Nguyễn Huỳnh Phương Anh	18T4-VSL2	31/12/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
485	18001279	Nguyễn Mạnh Phước	18T4-VSL2	03/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
486	18001122	Nguyễn Tấn Trung	18T4-VSL2	01/11/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
487	18001495	Nguyễn Thành Khương	18T4-VSL2	22/12/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
488	18000278	Phan Nguyễn Gia Bảo	18T4-VSL2	07/11/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
489	18002713	Tăng Thế Hiện	18T4-VSL2	27/02/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
490	18001248	Trần Thanh Duy	18T4-VSL2	25/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
491	18003255	Trần Thành Tiến	18T4-VSL2	21/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
492	18001057	Trần Văn Xuân	18T4-VSL2	07/04/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
493	18003510	Trịnh Ngọc Hải	18T4-VSL2	06/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
494	18001790	Trương Sơn Hùng	18T4-VSL2	01/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
495	18000859	Vũ Hiếu Đức	18T4-VSL2	29/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
			Tổng cộng: 495 HS-SV					